

Số: 2604 /2006/QĐ-UBND

Vũng Tàu, ngày 31 tháng 8 năm 2006



QUYẾT ĐỊNH

V/v Quy định mức chi cụ thể kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 135/2003/NĐ-CP ngày 14/11/2003 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 109/2004/TTLT-BTC-BTP ngày 17/11/2004 của Bộ Tài chính - Bộ Tư pháp hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2006/NQ-HĐND ngày 20/7/2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tại kỳ họp thứ 6 Khoá IV về các đề án, tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Liên sở Sở Tư pháp - Sở Tài chính tại Tờ trình số 2020/TTrLS-STP-STC ngày 08 tháng 11 năm 2005,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay quy định mức chi cụ thể cho công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu như sau:

1. Chi rà soát, xác định văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn đang có hiệu lực tại thời điểm kiểm tra văn bản để lập hệ cơ sở dữ liệu, làm cơ sở pháp lý phục vụ cho công tác kiểm tra văn bản:

- Đối với cơ quan kiểm tra văn bản cấp tỉnh, mức chi cụ thể: 30.000đồng/01 văn bản;

- Đối với cơ quan kiểm tra văn bản của cấp huyện, mức chi: 25.000đồng/01 văn bản.

2. Chi thù lao cho cộng tác viên:

- Đối với cấp tỉnh, mức chi: 30.000đồng/01 văn bản;
- Đối với cấp huyện, mức chi: 25.000đồng/01 văn bản;
- Đối với văn bản thuộc chuyên ngành, lĩnh vực chuyên môn phức tạp, mức chi là: 70.000đồng/01 văn bản.

3. Chi tổ chức thu thập, phân loại, xử lý các thông tin, tư liệu, tài liệu, dữ liệu, văn bản:

- Đối với cấp tỉnh, mức chi: 20.000đồng/01 tài liệu hoặc văn bản;
- Đối với cấp huyện, mức chi: 15.000đồng/01 tài liệu hoặc văn bản.

4. Chi lấy ý kiến chuyên gia trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật được kiểm tra thuộc chuyên ngành, lĩnh vực chuyên môn phức tạp hoặc có dấu hiệu trái pháp luật:

- Đối với cấp tỉnh, mức chi: 150.000đồng/01 báo cáo;
- Đối với cấp huyện, mức chi: 120.000đồng/01 báo cáo.

Nguồn kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật thuộc cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm và được tổng hợp vào dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan kiểm tra văn bản.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký;

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Bà Rịa, thành phố Vũng Tàu và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn Phòng Chính phủ (để b/c);
- Website Chính phủ;
- Bộ Tài chính (Báo cáo);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu quốc hội tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Báo BRVT; Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu VT-PC-TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



TRẦN MINH SANH